



NỘI DUNG CHÍNH

THÔNG TIN PHÁP LÝ MỚI NHẤT

1. Quy chế pháp lý mới cho cung cấp dịch vụ quảng cáo xuyên biên giới tại Việt Nam.
2. Quy định mới về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.
3. Quy định mới về mua bán giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành trong nước.

BÀI VIẾT

Hậu M&A: “nợ cũ” ai trả?

ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Doanh nghiệp đề xuất thí điểm cho lao động đã tiêm mũi 1 vaccine đi làm từ nhà.
2. Gỡ vướng chính sách lãi vay và hoàn thuế giá trị gia tăng dự án BOT.

GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Nộp chậm hồ sơ khai thuế trong thời gian thực hiện Chỉ thị 17/CT-UBND TP. Hà Nội.
2. Xuất hóa đơn đối với hoạt động mua bán nợ.
3. Hướng dẫn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa bán mà điểm giao nhận ngoài Việt Nam.
4. Xác định giao dịch liên kết.

DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Quy chế pháp lý mới cho cung cấp dịch vụ quảng cáo xuyên biên giới tại Việt Nam

Ngày 20/7/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 70/2021/NĐ-CP (“**Nghị định 70/2021**”) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo liên quan đến quy định về hoạt động cung cấp dịch vụ quảng cáo xuyên biên giới (DVQCXBG) tại Việt Nam.

Hoạt động cung cấp DVQCXBG tại Việt Nam là việc các tổ chức, cá nhân nước ngoài sử dụng trang thông tin điện tử kinh doanh dịch vụ quảng cáo từ hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ đặt ngoài lãnh thổ Việt Nam, cho người sử dụng tại Việt Nam, có phát sinh doanh thu tại Việt Nam.

Người kinh doanh dịch vụ quảng cáo, người phát hành quảng cáo, người quảng cáo không hợp tác phát hành sản phẩm quảng cáo với trang thông tin điện tử đã được cơ quan chức năng có thẩm quyền thông báo vi phạm pháp luật công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.

1.1 Người nước ngoài kinh doanh dịch vụ quảng cáo phải thông báo thông tin liên hệ với Bộ Thông tin và Truyền thông

Theo Nghị định 70/2021, 15 ngày trước khi bắt đầu kinh doanh DVQCXBG tại Việt Nam, các tổ chức, cá nhân nước ngoài gửi thông báo trực tiếp, hoặc qua đường bưu chính, hoặc qua phương tiện điện tử đến Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) với những nội dung sau:

- Tên tổ chức, tên giao dịch, địa chỉ trụ sở chính nơi đăng ký hoạt động cung cấp dịch vụ quảng cáo; địa điểm đặt hệ thống máy chủ chính cung cấp dịch vụ và hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam (nếu có).
- Đầu mối liên hệ: Tên tổ chức, cá nhân đại diện tại Việt Nam (nếu có), địa chỉ email, điện thoại liên hệ.

1.2 Không hợp tác phát hành sản phẩm quảng cáo với trang thông tin điện tử vi phạm pháp luật

1.3 Phải kiểm soát và loại bỏ nội dung vi phạm

Nghị định 70/2021 quy định, người phát hành quảng cáo, người quảng cáo khi tham gia giao kết hợp đồng với người kinh doanh dịch vụ quảng cáo (bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cung cấp DVQCXBG) phải yêu cầu người kinh doanh dịch vụ quảng cáo không đặt sản phẩm quảng cáo vào nội dung vi phạm pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật An ninh mạng, Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ. Ngoài ra, họ còn phải yêu cầu người kinh doanh dịch vụ quảng cáo có giải pháp kỹ thuật để người phát hành quảng cáo, người quảng cáo tại Việt Nam có thể kiểm soát và loại bỏ các sản phẩm quảng cáo vi phạm pháp luật Việt Nam trên hệ thống cung cấp dịch vụ.

1.4 Phải xử lý quảng cáo vi phạm theo yêu cầu trong thời gian 24 giờ

Sau khi nhận được yêu cầu từ Bộ Thông tin và Truyền thông, trong thời gian 24 giờ, tổ chức, cá nhân nước

ngoài kinh doanh DVQCXBG thực hiện việc xử lý quảng cáo vi phạm theo yêu cầu. Những thông tin về các quảng cáo vi phạm cũng được Bộ Thông tin và Truyền thông thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Quá thời hạn nêu trên, nếu tổ chức, cá nhân nước ngoài không xử lý quảng cáo vi phạm theo yêu cầu mà không có lý do chính đáng, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ thực thi các biện pháp ngăn chặn quảng cáo vi phạm pháp luật.

Trong trường hợp phát hiện quảng cáo xuyên biên giới vi phạm pháp luật ảnh hưởng đến an ninh quốc gia Việt Nam, cơ quan chức năng có thẩm quyền của Việt Nam thực hiện ngay các biện pháp ngăn chặn quảng cáo vi phạm pháp luật. Và biện pháp ngăn chặn chỉ được gỡ bỏ sau khi các quảng cáo vi phạm đã được tổ chức, cá nhân nước ngoài

xử lý theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông.

1.5 Người kinh doanh dịch vụ quảng cáo trong nước phải báo cáo định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm

Người kinh doanh dịch vụ quảng cáo trong nước có hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh DVQCXBG tại Việt Nam thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm trước ngày 31 tháng 12 hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về hoạt động cung cấp DVQCXBG tại Việt Nam cho Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) theo Mẫu số 01 của Nghị định 70/2021 và có thể gửi trực tiếp, qua đường bưu chính hoặc qua phương tiện điện tử (*trước đây, gửi báo cáo định kỳ 6 tháng/lần*).

Nghị định 70/2021 sẽ có hiệu lực từ ngày 15/9/2021.

2. Quy định mới về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư

Ngày 15/7/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 69/2021/NĐ-CP ("**Nghị định 69/2021**") về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư. Nghị định 69/2021 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/9/2021 thay thế Nghị định 101/2015/NĐ-CP, trong đó đáng lưu ý là quy định về các trường hợp nhà chung cư phải phá dỡ để xây dựng lại; lựa chọn chủ đầu tư; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quyền lợi của chủ đầu tư, chủ sở hữu và người sử dụng nhà chung cư trong việc di dời, phá dỡ, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.

2.1 3 trường hợp nhà chung cư phải phá dỡ để xây dựng lại

Theo Điều 5 của Nghị định số 69/2021, nhà chung cư thuộc diện phải phá dỡ để xây dựng lại hoặc xây dựng công trình gồm 3 trường hợp sau:

- (1) Nhà chung cư phải phá dỡ khẩn cấp do sự cố, thiên tai, cháy nổ theo quy định của pháp luật.
- (2) Nhà chung cư hết niên hạn sử dụng hoặc chưa hết niên hạn sử dụng theo quy định pháp luật nhưng có kết luận kiểm định của cơ quan nhà ở cấp tỉnh thuộc trường

hợp cần phải thực hiện di dời hoặc phá dỡ theo quy định.

- (3) Nhà chung cư bị hư hỏng một trong các cấu kiện kết cấu chính của công trình, gồm: móng, cột, tường, dầm, xà không đáp ứng yêu cầu sử dụng bình thường mà chưa thuộc diện phải phá dỡ nhưng nằm trong khu vực có nhà chung cư thuộc diện bị phá dỡ theo quy định khoản 2 Điều 110 của Luật Nhà ở.

2.2 Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư áp dụng trong trường hợp chủ sở hữu căn hộ chung cư theo hệ số k

Điều 21 của Nghị định 69/2021 quy định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư áp dụng theo hệ số k như sau:

- *Đối với chủ sở hữu căn hộ chung cư có nhu cầu tái định cư tại chỗ*, căn cứ vào điều kiện cụ thể của dự án tại từng khu vực, UBND cấp tỉnh quyết định hệ số k bồi thường từ 1 đến 2 lần diện tích sử dụng căn hộ cũ ghi trong Giấy chứng nhận được cấp qua các thời kỳ hoặc diện tích đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận, làm cơ sở để chủ đầu tư lập phương án bồi thường.
- ✓ Trường hợp có diện tích ngoài diện tích được công nhận trong Giấy chứng nhận hoặc ngoài diện tích đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận thì thực hiện giải quyết theo quy định của pháp luật đất đai. Diện tích căn hộ tái định cư sau khi tính theo hệ số k được quy đổi thành tiền và được nêu rõ trong phương án bồi thường, làm cơ sở để xác định giá trị hợp đồng mua bán,

thuê mua nhà ở tái định cư và nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch của các bên (nếu có).

- ✓ Đối với các chủ sở hữu tầng 1 mà có dành diện tích nhà để kinh doanh trước ngày 01/9/2021 và dự án có bố trí một phần diện tích để kinh doanh dịch vụ, thương mại theo quy hoạch được phê duyệt thì ngoài việc được bồi thường theo quy định, nếu các chủ sở hữu có nhu cầu còn được mua hoặc thuê một phần diện tích sàn kinh doanh thương mại, dịch vụ để kinh doanh; giá bán phần diện tích này được tính theo chi phí đầu tư xây dựng phân bổ trên 1m² sàn kinh doanh thương mại, dịch vụ cộng với 10% lợi nhuận định mức theo quy định; giá thuê diện tích kinh doanh, dịch vụ do các bên thỏa thuận.
- ✓ Trường hợp giá trị căn hộ tái định cư lớn hơn giá trị căn hộ cũ sau khi quy đổi theo hệ số k thì các bên ký hợp đồng mua bán hoặc thuê mua nhà ở tái định cư và phải nộp thêm phần giá trị chênh lệch này, nếu chủ sở hữu không mua, thuê mua thì không được bố trí tái định cư và được thanh toán bằng tiền đối với toàn bộ giá trị được bồi thường theo quy định.
- ✓ Trường hợp giá trị căn hộ tái định cư nhỏ hơn giá trị căn hộ cũ sau khi quy đổi theo hệ số k thì chủ đầu tư phải thanh toán cho chủ sở hữu phần giá trị chênh lệch này.

✓ Đối với phần diện tích nhà sử dụng chung thì áp dụng hệ số $k = 1$; trường hợp diện tích nhà sử dụng chung thuộc sở hữu nhà nước thì chủ đầu tư phải thanh toán bằng tiền cho Nhà nước theo nguyên tắc *diện tích sử dụng nhà hiện có nhân (x) giá chuẩn nhà ở xây dựng mới do UBND tỉnh ban hành tại thời điểm lập phương án bồi thường nhân (x) tỷ lệ chất lượng còn lại của nhà hiện có*. Trường hợp diện tích đất sử dụng chung mà Nhà nước chưa thực hiện chuyển quyền sử dụng khi bán nhà ở theo quy định của pháp luật thì chủ đầu tư phải thanh toán bằng tiền cho Nhà nước theo *giá bằng 100% giá đất ở theo bảng giá do UBND cấp tỉnh ban hành tại thời điểm lập phương án bồi thường nhân (x) diện tích đất sử dụng chung nhân (x) hệ số k điều chỉnh (nếu có)*.

- Đối với chủ sở hữu căn hộ chung cư không có nhu cầu tái định cư tại chỗ mà chủ đầu tư có diện tích nhà, đất tại địa điểm khác để bố trí tái định cư và chủ sở hữu có nhu cầu thì được bố trí tái định cư theo cơ chế như trên.
- Đối với chủ sở hữu căn hộ chung cư không có nhu cầu tái định cư thì được bồi thường bằng tiền theo giá trị căn hộ được bồi thường sau khi quy đổi theo hệ số k . Trường hợp chủ sở hữu có nhu cầu thì thực hiện mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn theo quy định của pháp luật về nhà ở.

2.3 Việc lựa chọn chủ đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư phải đạt trên 51% tổng số chủ sở hữu đồng ý

Theo khoản 6 Điều 14 của Nghị định 69/2021, việc lấy ý kiến của các chủ sở hữu khi lựa chọn chủ đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư được thực hiện theo nguyên tắc mỗi một căn hộ trong nhà chung cư tương ứng với một phiếu biểu quyết và có ít nhất 70% tổng số chủ sở hữu căn hộ chung cư của nhà chung cư, khu chung cư đó tham gia; doanh nghiệp được lựa chọn phải được tối thiểu 75% tổng số các chủ sở hữu nhà chung cư, khu chung cư tham gia đồng ý; trường hợp có nhiều doanh nghiệp tham gia đăng ký làm chủ đầu tư thì lựa chọn doanh nghiệp nhận được tỷ lệ đồng ý cao nhất của các chủ sở hữu nhưng tối thiểu phải đạt trên 51% tổng số chủ sở hữu nhà chung cư, khu chung cư đó đồng ý; việc tổ chức lựa chọn chủ đầu tư dự án phải được lập thành biên bản có chữ ký của đại diện UBND cấp huyện nơi có dự án, đại diện cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh, đại diện các chủ sở hữu nhà chung cư và doanh nghiệp được lựa chọn.

2.4 Bổ sung thêm quyền lợi cho chủ đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư

Ngoài các quyền lợi được hưởng theo quy định trước đây, Điều 18 của Nghị định 69/2021 còn bổ sung thêm quyền cho chủ đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư như sau:

- Đối với chủ đầu tư được lựa chọn trong trường hợp các chủ sở hữu thỏa thuận với doanh nghiệp kinh doanh bất động sản và thông qua hình thức đấu thầu

✓ Được thực hiện kinh doanh đối với các công trình kinh doanh, dịch vụ thuộc phạm vi dự án

theo nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có).

- ✓ Được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất sử dụng vào mục đích để ở, kinh doanh, dịch vụ, thương mại và các loại đất khác trong phạm vi dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật.

- Đối với thủ đầu tư được lựa chọn trong trường hợp Nhà nước trực tiếp thực hiện dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư: được bán, cho thuê, cho thuê mua căn hộ tái định cư, diện tích khác không phải là nhà ở theo quy định của pháp luật.

2.5 Quyền lợi của chủ sở hữu nhà chung cư thuộc diện phá dỡ để cải tạo, xây dựng lại

Theo khoản 1 Điều 19 của Nghị định 69/2021, ngoài 5 quyền lợi theo quy định trước đây như:

- (1) Được tham gia lựa chọn doanh nghiệp kinh doanh bất động sản để cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.
- (2) Được tái định cư, được giải quyết chỗ ở tạm thời, được lựa chọn hình thức bồi thường; yêu cầu chủ đầu tư thanh toán tiền chênh lệch bồi thường (nếu có).
- (3) Được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật

về đất đai đối với nhà ở, công trình đã được bồi thường, bố trí tái định cư.

- (4) Được tham gia giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.
- (5) Được bồi thường thiệt hại trong trường hợp có thiệt hại xảy ra theo nội dung của hợp đồng đã ký kết và theo quy định của pháp luật;

Chủ sở hữu nhà chung cư thuộc diện phá dỡ để cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư còn được bổ sung thêm 3 quyền lợi sau:

- (1) Được mua nhà ở bố trí tạm thời trong trường hợp nhà ở này thuộc diện được bán nếu chủ sở hữu không có nhu cầu mua, thuê mua nhà ở tái định cư.
- (2) Được chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở tái định cư, nhà ở bố trí tạm thời (nếu được mua nhà ở này); trình tự, thủ tục chuyển nhượng hợp đồng mua bán được thực hiện như đối với chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở thương mại theo quy định của pháp luật về nhà ở, pháp luật kinh doanh bất động sản; người nhận chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở tái định cư cuối cùng được cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở.
- (3) Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Quy định mới về mua bán giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành trong nước

Ngày 30/7/2021, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 12/2021/TT-NHNN (“**Thông tư 12/2021**”) quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước. Thông tư 12/2021 sẽ có hiệu lực từ ngày 27/10/2021 và có một số quy định đáng lưu ý sau đây:

3.1 Đối tượng áp dụng

Thông tư 12/2021 quy định về việc tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài (CNNHNN) mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do TCTD, CNNHNN khác phát hành trong nước (sau đây gọi là giấy tờ có giá) chưa đến hạn thanh toán mà bên mua nhận chuyển giao quyền sở hữu và không kèm theo cam kết bán, mua lại giấy tờ có giá hoặc bảo lưu quyền truy đòi (sau đây gọi là mua, bán giấy tờ có giá) và áp dụng cho Bên bán, Bên mua giấy tờ có giá bao gồm các đối tượng sau:

- TCTD, CNNHNN được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính (sau đây gọi là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài).
- Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện mua, bán giấy tờ có giá với TCTD, CNNHNN.

3.2 8 nguyên tắc mua, bán giấy tờ có giá

(1) TCTD, CNNHNN được mua, bán giấy tờ có giá phù hợp với nội dung mua, bán trái phiếu doanh nghiệp và/hoặc giấy tờ có giá khác ghi

trong Giấy phép do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp.

- (2) Bên mua, Bên bán chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc mua, bán giấy tờ có giá phù hợp với quy định tại Thông tư 12/2021 và quy định của pháp luật có liên quan.
- (3) Đồng tiền thực hiện trong giao dịch mua, bán giấy tờ có giá là đồng Việt Nam.
- (4) Giấy tờ có giá được mua, bán thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bên bán và chưa đến hạn thanh toán hết gốc và lãi; Bên bán có cam kết giấy tờ có giá không có tranh chấp, được phép giao dịch theo quy định của pháp luật, không trong tình trạng đang được chiết khấu, tái chiết khấu.
- (5) TCTD, CNNHNN mua, bán trái phiếu phù hợp với quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, Nghị định của Chính phủ quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, các văn bản khác hướng dẫn Luật Chứng khoán, quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Thông tư 12/2021.
- (6) TCTD, CNNHNN chỉ được mua kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi có thời hạn còn lại dưới 12

tháng. Thời hạn còn lại là khoảng thời gian được xác định từ ngày thanh toán tiền mua giấy tờ có giá đến ngày đến hạn thanh toán hết gốc, lãi của giấy tờ có giá đó.

- (7) CNNHNN không được mua trái phiếu chuyển đổi.
- (8) Đối với giấy tờ có giá của công ty tài chính hoặc công ty cho thuê tài chính phát hành, TCTD, CNNHNN chỉ được mua, bán với tổ chức (bao gồm cả TCTD, CNNHNN).

3.3 Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải có Quy định nội bộ về mua, bán giấy tờ có giá

Điều 5 của Thông tư 12/2021 quy định, TCTD, CNNHNN căn cứ vào Luật các TCTD, Thông tư 12/2021 và quy định của pháp luật liên quan để ban hành quy định nội bộ về mua, bán giấy tờ có giá phù hợp với mô hình quản lý, đặc điểm, điều kiện kinh doanh, đảm bảo an toàn hoạt động cho TCTD, CNNHNN. Quy định nội bộ phải cụ thể hóa trách nhiệm và nghĩa vụ của từng bộ phận, cá nhân liên quan, có quy trình nghiệp vụ và quy định quản lý rủi ro đối với hoạt động mua bán giấy tờ có giá.

GV Lawyers trân trọng giới thiệu đến quý độc giả một bài viết của Trợ lý luật sư **Trần Nguyễn Phương Anh** có tiêu đề: **“Hậu M&A: “nợ cũ” ai trả?”** được đăng trên Thời báo Kinh tế Sài Gòn ngày 08/7/2021.

BÀI VIẾT

Việc thay đổi cổ đông và tên gọi có làm mất đi trách nhiệm trả nợ của công ty? Ai sẽ chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ của công ty đã có trước khi M&A?

“Nợ cũ” – một trong những tranh chấp điển hình hậu M&A

Đầu năm 2021, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội yêu cầu các đơn vị hữu quan thanh tra công tác thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn quận Nam Từ Liêm của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ cao Minh Quân (Công ty Minh Quân). Nay, Công ty Minh Quân một lần nữa bị gọi tên vì nợ lương hơn 200 công nhân thu gom rác từ tháng 7-2020. Trên thực tế, Công ty Minh Quân đổi tên thành Công ty cổ phần tập đoàn Nam Hà Nội (Công ty Nam Hà Nội) từ tháng 11-2020.

Bà Trần Thị Bích, đại diện Công ty Nam Hà Nội, xác nhận đã biết về việc nợ lương công nhân qua sổ sách kế toán khi mua lại cổ phần của Công ty Minh Quân vào đầu năm 2021. Tuy nhiên, bà Bích cho rằng khoản nợ này thuộc trách nhiệm của công ty cũ, bà không nắm những gì trước đó mà Công ty Minh Quân

làm [1]. Dù vậy, đến nay, Công ty Nam Hà Nội cũng đã tạm ứng 500 triệu đồng để trả lương cho công nhân và cam kết sẽ trả đầy đủ trước ngày 10-7-2021 [2].

Từ các thông tin nêu trên, chúng ta thấy một số sự kiện quan trọng: (i) đã có một thương vụ mua bán cổ phần (M&A) trong Công ty Minh Quân; (ii) khoản nợ lương công nhân được bên mua coi là một nghĩa vụ của công ty cũ trước khi M&A; và (iii) Công ty mục tiêu (Công ty Minh Quân) đã đổi tên thành Công ty Nam Hà Nội. Các sự kiện này làm phát sinh một số vấn đề pháp lý: Việc thay đổi cổ đông và tên gọi có làm mất đi trách nhiệm trả nợ của công ty? Ai sẽ chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ của công ty đã có trước khi M&A?

Đổi tên, đổi chủ chứ không đổi công ty

Một trong những lý do dẫn đến việc nợ lương là Công ty Minh Quân có sự thay đổi cổ đông sau M&A và đổi tên công ty. Về việc này, cần phải rõ ràng rằng nghĩa vụ

trả lương là nghĩa vụ của Công ty Minh Quân với tư cách là người sử dụng lao động và một pháp nhân độc lập với các cổ đông của công ty. Thay đổi cổ đông sẽ không dẫn đến việc thay đổi tư cách người sử dụng lao động của công ty trong quan hệ với người lao động, và do vậy, không miễn trách nhiệm thanh toán khoản nợ lương.

CẦN PHẢI RÕ RÀNG RẰNG NGHĨA VỤ TRẢ LƯƠNG LÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY MINH QUÂN VỚI TƯ CÁCH LÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VÀ MỘT PHÁP NHÂN ĐỘC LẬP VỚI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY. THAY ĐỔI CỔ ĐÔNG SẼ KHÔNG DẪN ĐẾN VIỆC THAY ĐỔI TƯ CÁCH NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG QUAN HỆ VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG.

Tương tự như vậy, việc đổi tên không làm thay đổi tư cách pháp nhân của Công ty Minh Quân, mà cụ thể hơn là mã số doanh nghiệp vẫn giữ nguyên như khi chưa đổi tên. Nghị định 01/2021/NĐ-CP hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp có quy định rõ ràng: “Việc thay

đổi tên doanh nghiệp không làm thay đổi quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp”.

Tóm lại, theo luật, bất kể việc Công ty Minh Quân đã đổi tên thành Công ty Nam Hà Nội và thay đổi cổ đông, nghĩa vụ của Công ty Minh Quân (giờ là Công ty Nam Hà Nội) vẫn không hề thay đổi.

Xử lý nợ trong M&A: phải rõ ràng ngay từ đầu

Điều đáng lưu ý là việc nợ lương này có liên quan đến giao dịch M&A giữa các cổ đông cũ (người bán) và cổ đông mới (người mua) của Công ty Minh Quân. Các khoản nợ của công ty là vấn đề rất dễ gây ra tranh chấp trong các giao dịch M&A. Thông thường, tranh chấp phát sinh khi bên bán che giấu các khoản nợ, và bên mua chỉ phát hiện ra sau khi tiếp quản công ty. Trong trường hợp này, theo phát biểu của bà Bích, khoản nợ lương có thể hiện trong sổ sách kế toán của Công ty Minh Quân; nghĩa là nợ phát sinh trước khi hoàn tất

giao dịch và đã tiết lộ cho bên mua.

Khi cổ đông cũ (bên bán) bán cổ phần cho cổ đông mới (bên mua), về nguyên tắc, khoản nợ của công ty không ảnh hưởng đến lợi ích của bên bán vì bên bán bán cổ phần của mình và nhận được tiền chuyển nhượng số cổ phần ấy, chứ bên bán không bán tài sản của công ty. Nhưng nợ của công ty sẽ khiến giá bán cổ phần giảm đi, thông thường, bên mua sẽ yêu cầu bên bán giảm giá tương ứng với số nợ của công ty.

Tất nhiên, dù nợ của công ty độc lập với nghĩa vụ của bên bán, các bên trong giao dịch M&A có thể thỏa thuận về việc xử lý khoản nợ lương này nếu họ muốn. Thông thường, các bên sẽ yêu cầu bên bán thanh toán khoản nợ lương thay cho công ty trước khi hoàn tất giao dịch M&A. Vì bên bán trả nợ thay cho công ty, do vậy, công ty nợ lại bên bán khoản tiền đã trả thay – lúc này công ty trở thành con nợ của bên bán (cổ đông cũ). Do

vậy, để tránh phiền phức giữa công ty và cổ đông cũ, trong một số trường hợp, bên bán (cổ đông cũ) chấp nhận xóa khoản nợ này cho công ty để “cắt đứt” quan hệ giữa các bên sau khi bên bán bàn giao công ty cho bên mua.

Chúng ta không biết có những thỏa thuận tương tự giữa các cổ đông mới và cũ của Công ty Minh Quân hay không; nếu các bên có thỏa thuận thì sẽ áp dụng thỏa thuận đó để giải quyết. Thực tế là khoản nợ lương vẫn chưa được thanh toán cho người lao động. Vì vậy, công ty Minh Quân, nay là Công ty Nam Hà Nội, hiện vẫn là chủ thể phải thanh toán tiền lương cho người lao động của công ty.

[1] <https://tuoitre.vn/tru-so-cong-ty-no-luong-khong-bong-nguoi-cong-nhan-moi-truong-khoc-nghen-20210612192413839.htm>

[2] <https://laodong.vn/cong-doan/tu-vu-cong-ty-minh-quan-doanh-nghiep-duoc-cham-tra-luong-trong-bao-lau-924707.ldo>

1. Doanh nghiệp đề xuất thí điểm cho lao động đã tiêm mũi 1 vaccine đi làm từ nhà

Chi hội doanh nghiệp Khu công nghệ cao TP.HCM (SBA) vừa có văn bản kiến nghị Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP về phương án thí điểm cho người lao động đã tiêm mũi 1 vaccine ngừa Covid-19 đi từ nhà đến nơi làm việc.

Theo SBA, sau gần 1 tháng thực hiện “3 tại chỗ” (ăn tại chỗ, nghỉ tại chỗ và sản xuất tại chỗ) đã bộc lộ nhiều khó khăn. Hiện Khu Công nghệ cao TP.HCM có khoảng 10.000

lao động làm việc theo phương án “3 tại chỗ”, chiếm 1/5 tổng số lao động. Theo các doanh nghiệp ở Khu công nghệ cao TP, thực hiện phương án “3 tại chỗ”, “1 cung đường - 2 địa điểm” phát sinh chi phí rất lớn, hơn nữa chỉ duy trì khoảng 20-30% lao động làm việc. Trong khi đó doanh nghiệp rất cần lao động có tay nghề cao bổ sung vào lực lượng lao động để phục hồi quy mô sản xuất và góp phần duy trì chuỗi cung ứng.

Từ thực tế trên, Chi hội Doanh nghiệp Khu công nghệ cao TP.HCM đề xuất, trong vòng 14 ngày, từ 16/8 đến 30/8/2021, cho phép triển khai thí điểm người lao động đi làm từ nhà, trước mắt do Công ty Intel Products Việt Nam và Công ty Datalogic Việt Nam thực hiện. Doanh nghiệp chọn người lao động có tay nghề cao, vị trí cốt cán và có ý thức kỷ luật cao, đã được tiêm vaccine mũi 1 ngừa Covid-19, nhà ở đảm bảo cách biệt. Số lượng lao động

được phép thí điểm không quá 300 người.

Trước mắt, doanh nghiệp sẽ bắt đầu bằng nhóm nhỏ 20-30 người, tối đa không quá 100 người. Những người lao động thuộc nhóm thí điểm sẽ ký

cam kết chỉ di chuyển giữa nhà và công ty, tuân thủ 5K, cũng như các yêu cầu phòng dịch của địa phương khi ở nhà. Doanh nghiệp cũng cam kết thực hiện đầy đủ các

biện pháp phòng dịch và bảo đảm có xe công ty đến đón, trả người lao động tại nhà hoặc các điểm đón gần nhà nhất. Ngoài ra, doanh nghiệp duy trì việc xét nghiệm 2 lần trong 5 ngày đầu, sau đó là 2 lần/7 ngày trong tuần tiếp theo.

Về việc đảm bảo phòng, chống dịch bệnh nếu đề xuất được thông qua, bà Hồ Thị Thu Uyên, Chi hội trưởng Chi hội doanh nghiệp Khu công nghệ cao TP.HCM (SBA) cho biết: “Có nhiều cách để kiểm soát việc thực hiện việc phòng chống dịch bệnh, mình có app người lao động tham gia thí điểm phải cài vào điện thoại, khi từ nhà lên xe đến nhà máy và từ nhà máy về nhà phải mở app đó lên. Mình sẽ kiểm tra trên app, đó là phương tiện công nghệ thông tin có thể làm được. Tài xế trên xe đưa đó phải điểm danh người lao động và chụp ảnh, ký tên lại”.

Theo Lê Hằng, vov.vn



Doanh nghiệp TP.HCM tổ chức ăn, nghỉ tại chỗ cho người lao động

2. Gỡ vướng chính sách lãi vay và hoàn thuế giá trị gia tăng dự án BOT

Vừa qua, Hiệp hội các Nhà đầu tư công trình giao thông đường bộ Việt Nam (VARSI) có văn bản kiến nghị gửi Thủ tướng Chính phủ về vướng mắc chính sách lãi vay và hoàn thuế GTGT của dự án BOT.

Theo kiến nghị của VARSI, khoản chi phí lãi vay trong các năm đầu khi dự án mới đưa vào vận hành rất cao do số dư tính lãi lớn, ngược lại doanh thu các năm đầu lại thấp và tăng dần vào các năm sau. Việc ghi nhận chi phí lãi vay như vậy không phù hợp với bản chất của dự án BOT và chuẩn mực tài chính quốc tế.

Đồng thời, VARSI cũng cho biết, Dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua Đèo Cả đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, nhưng vẫn gặp vướng mắc phát sinh từ việc không được hoàn thuế GTGT.

Với những vướng mắc trên, VARSI đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính sớm ban hành thông

tư hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp để nhà đầu tư BOT được ghi nhận, phân bổ chi phí lãi vay các dự án

BOT, tránh kéo dài gây thiệt hại cho doanh nghiệp; đồng thời giải quyết việc hoàn thuế GTGT đối với những hóa đơn phát

sinh cho doanh nghiệp BOT sau thời điểm đưa dự án vào khai thác.

Xét kiến nghị trên, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã giao Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan khẩn trương xem xét kiến nghị của VARSI, đề xuất xử lý, tháo gỡ, hoàn thiện quy định pháp luật, có văn bản trả lời cho hiệp hội, doanh nghiệp được biết và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả xử lý trong tháng 8/2021.

Theo Vũ Phương Nhi, vpcp.chinhphu.vn



Hầm đường bộ qua Đèo Cả

1. Nộp chậm hồ sơ khai thuế trong thời gian thực hiện Chỉ thị 17/CT-UBND TP. Hà Nội

Trường hợp người nộp thuế là tổ chức, cá nhân có trụ sở doanh nghiệp, địa chỉ (thường trú, tạm trú) nằm trong vùng bị cách ly, khu vực bị cách ly theo quyết định, thông báo của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền do dịch bệnh COVID-19 nếu phát sinh nghĩa vụ nộp hồ sơ khai thuế nhưng trong thời gian bị cách ly (bao gồm cả thời gian cách ly toàn xã hội theo văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng, Chính phủ, cách ly theo vùng, khu vực theo quyết định của cơ quan chính quyền địa phương, cách ly theo quyết định thông báo của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) không thể thực hiện nộp hồ sơ khai thuế theo đúng quy định pháp luật dẫn đến nộp chậm hồ sơ khai thuế thì không bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Cục Thuế thành phố Hà Nội thông báo đến Người nộp thuế trên địa bàn Thành phố Hà Nội tại Công văn số 29592/CTHN-KK ngày 29/7/2021.

2. Xuất hóa đơn đối với hoạt động mua bán nợ

Trong thời gian từ ngày Nghị định số 123/2020/NĐ-CP được ban hành đến ngày 30/6/2022, các Nghị định: số 51/2010/NĐ-CP và số 04/2014/NĐ-CP quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ vẫn còn hiệu lực thi hành. Theo đó:

Trường hợp Công ty kinh doanh trong lĩnh vực mua bán nợ (mà ngành nghề kinh doanh phù hợp với quy định của Pháp luật có liên quan) có phát sinh

mua khoản nợ phải thu của khách hàng thì hoạt động mua bán nợ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại Khoản 8 Điều 4 của Thông tư 219/2013/TT-BTC. Trường hợp Công ty nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế bán hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT thì sử dụng hóa đơn GTGT, trên hóa đơn GTGT chỉ ghi dòng giá bán là giá thanh toán, dòng thuế suất, số thuế GTGT không ghi và gạch bỏ theo quy định tại Điểm 2.1 Khoản 2 Phụ lục 4 của Thông tư 39/2014/TT-BTC.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH nền tảng Công nghệ Tài chính số IFC tại Công văn số 28463/CTHN-TTHT ngày 22/7/2021.

3. Hướng dẫn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa bán mà điểm giao nhận ngoài Việt Nam

Trường hợp Công ty mua hàng hóa của Công ty A tại Trung Quốc sau đó bán lại hàng hóa này cho Công ty B (doanh nghiệp tại Việt Nam), hàng hóa bán được giao nhận tại cảng Thượng Hải, Trung Quốc (ngoài Việt Nam); nếu Công ty (bên bán) có tài liệu chứng minh việc giao, nhận hàng hóa ở ngoài Việt Nam theo quy định và đáp ứng các điều kiện tại điểm a khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì thuộc trường hợp áp dụng thuế suất GTGT 0%.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Materials Service Complex Việt Nam tại Công văn số 27456/CTHN-TTHT ngày 15/7/2021.

4. Xác định giao dịch liên kết

Về nguyên tắc trường hợp Công ty được một doanh nghiệp khác cho vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay thì Công ty và các bên được xác định là có quan hệ liên kết theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP. Khi các bên có quan hệ liên kết thì giao dịch phát sinh giữa các bên là giao dịch

liên kết theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Mê Linh tại Công văn số 23820/CTHN-TTHT ngày 29/6/2021.

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 76/2021/NĐ-CP quy định tiêu chí phân loại cảng biển.	28/7/2021	10/9/2021
2	Nghị định 70/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo	20/7/2021	15/9/2021
3	Nghị định 69/2021/NĐ-CP về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư	15/7/2021	01/9/2021
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ			
1	Quyết định 23/2021/QĐ-TTg quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	07/7/2021	07/7/2021
BỘ CÔNG THƯƠNG			
1	Thông tư 04/2021/TT-BCT quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc trong hầm lò	16/7/2021	01/9/2021
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
1	Thông tư 09/2021/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai	30/6/2021	01/9/2021
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 62/2021/TT-BTC về việc ban hành Quy chế tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam	29/7/2021	15/9/2021
2	Thông tư 57/2021/TT-BTC về việc quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, thị trường giao dịch trái phiếu, thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh và thị trường giao dịch các loại chứng khoán khác	12/7/2021	20/7/2021
3	Thông tư 58/2021/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 158/2020/NĐ-CP về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh	12/7/2021	27/8/2021
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM			
1	Thông tư 12/2021/TT-NHNN quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước	30/7/2021	27/10/2021
2	Thông tư 08/2021/TT-NHNN quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	06/7/2021	27/10/2021
BỘ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI			
1	Thông tư 06/2021/TT-BLĐTBXH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc	07/7/2021	01/9/2021



Liên Hệ Với Chúng Tôi

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

